

## KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 162/NQ-CP ngày 04/10/2023 của Chính phủ, Chương trình hành động số 68-CTr/TU ngày 15/11/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 18/7/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 18/7/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 39-NQ/TW); Nghị quyết số 162/NQ-CP ngày 04/10/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 162/NQ-CP); Chương trình hành động số 68-CTr/TU ngày 15/11/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW (sau đây viết tắt là Chương trình hành động số 68-CTr/TU); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong hệ thống chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp trong việc thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, Nghị quyết số 162/NQ-CP, Chương trình hành động số 68-CTr/TU; đưa Nghệ An “bước thật mạnh, tiến thật xa” theo tinh thần chỉ đạo của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW của Bộ Chính trị.

2. Cụ thể hóa và triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW, Nghị quyết số 162/NQ-CP, Chương trình hành động số 68-CTr/TU; xác định các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để các cấp, các ngành tập trung thực hiện đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, các cấp, các ngành bám sát Nghị quyết số 39-NQ/TW, Nghị quyết số 162/NQ-CP, Chương trình hành động số 68-CTr/TU; các Chỉ thị, Nghị quyết, chỉ đạo của Tỉnh ủy và tình hình thực tiễn của tỉnh để xác định lộ trình, cách làm phù hợp nhằm đảm bảo việc các mục tiêu, nhiệm vụ đạt hiệu quả, chất lượng.

### II. MỤC TIÊU

#### 1. Mục tiêu tổng quát

Đến năm 2030, Nghệ An là tỉnh phát triển khá của cả nước, kinh tế phát triển nhanh và bền vững, mang đậm bản sắc văn hóa Việt Nam và xứ Nghệ; là trung tâm của khu vực Bắc Trung Bộ về thương mại, logistics, y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, công nghiệp và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; có hệ thống

kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, có khả năng ứng phó và thích ứng có hiệu quả với thiên tai, biến đổi khí hậu; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân không ngừng được nâng cao; giá trị hệ sinh thái rừng, biển, đảo, văn hóa, lịch sử và truyền thống, nhất là văn hóa xứ Nghệ được bảo tồn và phát huy; quốc phòng, an ninh và chủ quyền biên giới, biển, đảo được bảo đảm vững chắc; tổ chức đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân và niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước được tăng cường.

## **2. Tầm nhìn đến năm 2045**

Nghệ An là tỉnh phát triển nhanh, bền vững, toàn diện, văn minh và hiện đại, mang đậm bản sắc văn hóa Việt Nam và xứ Nghệ; là một trong những động lực phát triển của khu vực Bắc Trung Bộ; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân đạt mức cao; giá trị hệ sinh thái rừng, biển, đảo, văn hóa, lịch sử và truyền thống, nhất là văn hóa xứ Nghệ được bảo tồn và phát huy; quốc phòng, an ninh và chủ quyền biên giới, biển, đảo được bảo đảm vững chắc; khối đại đoàn kết toàn dân được tăng cường; tổ chức đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, toàn diện.

## **III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

Trong giai đoạn từ nay đến năm 2030, các cấp, các ngành cần tiếp tục thực hiện đồng bộ, toàn diện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; các nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025; các Nghị quyết, Chỉ thị, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các Nghị quyết của HĐND tỉnh; các kế hoạch của UBND tỉnh triển khai các nhiệm vụ; đồng thời, tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

### **1. Tăng cường thống nhất nhận thức, khơi dậy khát vọng phát triển toàn diện, nhanh, mạnh hơn; phát huy truyền thống, văn hoá mang đậm bản sắc xứ Nghệ trở thành động lực, nguồn lực nội sinh cho phát triển**

1.1. Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã: Tập trung triển khai ngay công tác nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền các nội dung Nghị quyết số 39-NQ/TW, Nghị quyết số 162/NQ-CP, Chương trình hành động số 68-CTr/TU; tạo sự thống nhất, đồng thuận, chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và quyết tâm chính trị cao trong toàn Đảng bộ, hệ thống chính trị, đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về nhiệm vụ xây dựng và phát triển tỉnh Nghệ An theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW. Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã phải thực hiện trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, đổi mới tư duy, dám nghĩ, dám làm và phải có quyết tâm chính trị cao trong việc triển khai thực hiện. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra, giám sát và phải chịu trách nhiệm việc thực hiện các nội dung thuộc lĩnh vực, ngành, địa bàn phụ trách. Thường xuyên tuyên truyền, vận động Nhân dân tăng cường đoàn kết, đồng thuận, giám sát, phản biện xã hội; kịp thời biểu dương, động viên các điển hình tiên tiến, tạo sức lan tỏa. Huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực, quyết tâm thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này, góp phần thực hiện thắng lợi toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị đã đề ra.

1.2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này.

1.3. Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 14/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVIII về xây dựng con người văn hóa, gia đình văn hóa Nghệ An đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển. Tiếp tục thực hiện đầu tư tôn tạo và phát huy giá trị lịch sử của Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Kim Liên trở thành nơi giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng xứng tầm với giá trị di sản văn hoá của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đầu tư, bảo tồn, trùng tu, tôn tạo, phát huy giá trị hệ thống di tích và di sản văn hoá phi vật thể gắn với phát triển du lịch. Đầu tư nâng cấp Trung tâm Bảo tồn và phát huy di sản Dân ca Ví, Giặm và hệ sinh thái giá trị văn hóa phi vật thể dân ca Ví, Giặm. Xây dựng và phát triển thể thao thành tích cao, đưa Nghệ An trở thành trung tâm phụ trợ huấn luyện nâng cao thành tích thể thao của quốc gia.

## **2. Xây dựng và thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch; tăng cường liên kết phát triển**

### **2.1. Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã**

- Chủ động tham gia, phối hợp với các bộ, ngành chức năng trong việc rà soát, nâng cao chất lượng, kiểm soát chặt chẽ việc lập, thẩm định, phê duyệt và thực hiện các loại quy hoạch theo quy định, bảo đảm tính đồng bộ và thống nhất giữa các quy hoạch; có trọng tâm, trọng điểm và lộ trình hợp lý. Thực hiện nghiêm kỷ cương quy hoạch và quản lý chặt chẽ các loại quy hoạch được phê duyệt, bảo đảm công khai, minh bạch; thường xuyên rà soát, cập nhật để phù hợp với tình hình thực tiễn và xu hướng phát triển. Việc xem xét điều chỉnh quy hoạch phải được thực hiện một cách minh bạch, khoa học, khách quan và đảm bảo đúng quy định pháp luật.

- Cập nhật, đánh giá, quản lý, lưu trữ, công bố, khai thác, sử dụng thông tin quy hoạch thông qua hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch. Thiết lập hệ thống theo dõi, đánh giá thực hiện quy hoạch; phát huy vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức trong hệ thống chính trị - xã hội về giám sát thực hiện quy hoạch; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về quy hoạch.

- Huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Tập trung nguồn lực đầu tư để hình thành và phát triển 04 hành lang kinh tế gắn với các lĩnh vực trọng tâm theo Nghị quyết số 39-NQ/TW và Quy hoạch tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: (1) Hành lang kinh tế ven biển (gắn với trục Quốc lộ 1, cao tốc Bắc – Nam phía Đông, đường ven biển, đường sắt Bắc - Nam và đường biển); (2) Hành lang kinh tế đường Hồ Chí Minh; (3) Hành lang kinh tế Quốc lộ 7A; (4) Hành lang kinh tế Quốc lộ 48A.

### **2.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương tổ chức thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Trên cơ sở quy hoạch tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội phù hợp để triển

khai thực hiện. Phối hợp chặt chẽ với các tỉnh, thành phố trong Vùng để triển khai hiệu quả Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Cập nhật, đánh giá, quản lý, lưu trữ, công bố, khai thác, sử dụng thông tin quy hoạch thông qua hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch. Thiết lập hệ thống theo dõi, đánh giá thực hiện quy hoạch; phát huy vai trò của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức trong hệ thống chính trị - xã hội về giám sát thực hiện quy hoạch; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về quy hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hợp tác với thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội và các địa phương theo các thỏa thuận hợp tác đã được ký kết; đồng thời, tiếp tục mở rộng, đẩy mạnh hợp tác với các địa phương khác trong và ngoài vùng. Triển khai thực hiện hiệu quả Bản ghi nhớ hợp tác giữa 3 tỉnh: Thanh Hóa - Nghệ An - Hà Tĩnh, hướng tới hình thành tam giác phát triển khu vực Nam Thanh Hóa - Bắc Nghệ An thông qua thúc đẩy hợp tác phát triển giữa khu vực Hoàng Mai, Đông Hồi Nghệ An - khu kinh tế Nghi Sơn - khu vực Tây Bắc Nghệ An; hợp tác với tỉnh Hà Tĩnh trong phát triển khu vực Nam Nghệ An - Bắc Hà Tĩnh, nhất là lĩnh vực phát triển đô thị, dịch vụ và du lịch.

### 2.3. Sở Xây dựng

- Tập trung đôn đốc đẩy nhanh tiến độ lập, trình phê duyệt các quy hoạch vùng huyện, quy hoạch chung, quy hoạch phân khu chức năng, quy hoạch chi tiết... trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì tham mưu điều chỉnh quy hoạch vùng Nam Thanh Hoá - Bắc Nghệ An, Nam Nghệ An - Bắc Hà Tĩnh; tiếp tục phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ giải pháp về triển khai quy hoạch Nam Thanh Hóa - Bắc Nghệ An; Nam Nghệ An - Bắc Hà Tĩnh có hiệu quả.

2.4. Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam chủ trì, phối hợp UBND thị xã Hoàng Mai, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với tỉnh Thanh Hóa để đẩy mạnh thu hút nguồn lực đầu tư vào khu vực Nam Thanh Hóa - Bắc Nghệ An theo quy hoạch được duyệt; hoàn thành công tác quy hoạch chung Khu kinh tế Nghệ An đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050.

2.5. UBND thành phố Vinh chủ trì, phối hợp Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với tỉnh Hà Tĩnh trong phát triển khu vực Nam Nghệ An - Bắc Hà Tĩnh theo quy hoạch được duyệt, nhất là lĩnh vực dịch vụ, du lịch và phát triển đô thị. Hoàn thành lập, điều chỉnh: Quy hoạch chung thành phố Vinh (sau khi đã mở rộng) đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2.6. UBND: thành phố Vinh, thị xã Cửa Lò, các huyện: Nghi Lộc, Diễn Châu, Quỳnh Lưu, Hoàng Mai: chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát các quy hoạch xây dựng khu vực ven biển, tổ chức lập, điều chỉnh quy hoạch chung đô thị ven biển, quy hoạch các khu chức năng khu vực ven biển, đảm bảo tầm nhìn dài hạn, thống nhất cùng với các giải pháp đồng bộ, đột phá để mở rộng không gian và huy động tối đa nguồn lực cho phát triển; bảo đảm gắn kết và phát huy hiệu quả liên kết,

hợp tác giữa các khu kinh tế, khu công nghiệp ven biển với các khu du lịch và dịch vụ, giữa phát triển đô thị và xây dựng nông thôn mới.

**3. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng chủ yếu dựa vào khoa học và công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số; phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; phát triển Nghệ An trở thành trung tâm của khu vực Bắc Trung bộ về thương mại, logistics, công nghiệp và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao**

3.1. Phát triển các ngành kinh tế quan trọng

3.1.1. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì tham mưu, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 20/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

3.1.2. Sở Công Thương

- Tham mưu, phối hợp thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 23/3/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp Quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 23/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nhanh và bền vững ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2021-2030.

- Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành công nghiệp nhằm thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu nền kinh tế, tận dụng thành tựu cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để phát triển các lĩnh vực công nghiệp số, công nghiệp công nghệ cao. Ưu tiên phát triển một số ngành công nghiệp mũi nhọn, công nghệ mới, công nghệ cao; công nghiệp điện tử và công nghệ thông tin, công nghệ số, công nghiệp chế biến, chế tạo, sản xuất và lắp ráp ô tô; sản xuất vật liệu mới; công nghiệp hỗ trợ; phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế như chế biến nông - lâm - thủy sản, dược liệu, vật liệu xây dựng. Đồng thời tập trung phát triển một số ngành công nghiệp nền tảng như công nghiệp năng lượng, cơ khí chế tạo sản xuất vật liệu xây dựng sử dụng công nghệ mới. Tạo ra bước đột phá trong thu hút đầu tư, nhất là nguồn vốn FDI để phát triển nhanh các ngành có lợi thế cạnh tranh, các lĩnh vực công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ. Chú trọng phát triển các doanh nghiệp nội địa đủ khả năng tham gia vào chuỗi cung ứng các ngành công nghiệp để giảm phụ thuộc vào nhập khẩu máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu và tăng cường tính tự chủ của ngành công nghiệp. Tham mưu việc phân bố hợp lý không gian công nghiệp gắn với các hành lang kinh tế, hình thành các vùng sản xuất công nghiệp.

- Tham mưu phát triển thương mại theo hướng văn minh, hiện đại, tăng trưởng nhanh và bền vững; đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng thương mại điện tử để quảng bá, tìm kiếm, xúc tiến mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước; phát triển các thương hiệu hàng hóa của tỉnh mang tầm quốc gia và quốc tế. Xây dựng thành phố Vinh trở thành trung tâm thương mại của khu vực Bắc Trung Bộ với chức năng đầu mối xuất, nhập khẩu, tập kết, trung chuyển, phân phối, vận chuyển hàng hóa và dịch vụ.

- Chủ trì, phối hợp Sở Giao thông vận tải; Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam và các huyện, thành phố, thị xã tham mưu để phát triển dịch vụ vận tải, kho bãi, logistics đa dạng, hiện đại, trở thành ngành dịch vụ quan trọng. Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung tại Kế hoạch số 496/KH-UBND ngày 27/8/2021 của UBND tỉnh về nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics tỉnh Nghệ An đến năm 2025.

### 3.1.3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Phát triển nền nông nghiệp hiệu quả, bền vững theo hướng nông nghiệp hiện đại, xanh, sạch, sinh thái, từng bước thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm phát thải khí metan trong sản xuất nông nghiệp thông qua việc ứng dụng các quy trình, công nghệ mới, thông minh, sử dụng hợp lý, tiết kiệm vật tư đầu vào, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên.

- Cơ cấu lại nông nghiệp theo các nhóm sản phẩm chủ lực và vùng sinh thái của tỉnh gắn với đẩy mạnh tích tụ, tập trung đất đai để hình thành các vùng sản xuất hàng hóa lớn, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất và chế biến; thúc đẩy liên kết, hợp tác theo chuỗi giá trị nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng của sản phẩm. Phát huy hiệu quả và lan tỏa các dự án chăn nuôi bò sữa ứng dụng công nghệ cao tại huyện Nghĩa Đàn, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Quản lý, bảo vệ chặt chẽ diện tích rừng phòng hộ, đặc dụng, tự nhiên hiện có; phát triển rừng cùng với thị trường tín chỉ cacbon; chú trọng phát triển sản xuất lâm sản ngoài gỗ. Triển khai hiệu quả Khu Lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao và tăng cường kết nối với các vùng nguyên liệu của các tỉnh trong khu vực để phát triển công nghiệp chế biến. Đẩy mạnh nuôi trồng thủy sản theo hướng đầu tư thâm canh và bán thâm canh các đối tượng nuôi có giá trị cao, các sản phẩm chủ lực của tỉnh; cơ cấu lại ngành khai thác hải sản theo hướng giảm dần số tàu thuyền khai thác ven bờ, phát triển có kiểm soát tàu tuyến công suất lớn và đẩy mạnh khai thác xa bờ.

- Hỗ trợ khu vực kinh tế tập thể, tổ chức các mô hình hợp tác xã tổ chức lại sản xuất, kinh doanh theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại; chú trọng thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới theo hướng hiện đại, phát triển toàn diện, bền vững, gắn với đô thị hóa và giữ gìn bản sắc văn hóa; bảo đảm thực chất, hiệu quả, đi vào chiều sâu trên cơ sở chú trọng nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và xây dựng nông thôn mới cấp thôn, bản. Đẩy mạnh xây dựng và nhân rộng các mô hình kinh tế có hiệu quả; phát triển sản phẩm đặc sản địa phương gắn với chỉ dẫn địa lý nhằm thực hiện tốt Chương trình "Mỗi xã một sản phẩm" (OCOP), phát triển các sản phẩm đặc sản, đặc hữu, sản phẩm làng nghề của tỉnh.

### 3.1.4. Sở Du lịch

Tiếp tục tham mưu, triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 55-CTr/TU ngày 04/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn

trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2017-2030; Chiến lược phát triển du lịch Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến 2035. Trong đó, định hướng phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, chất lượng, hiệu quả; phấn đấu đến năm 2030, du lịch cơ bản trở thành ngành kinh tế mũi nhọn với các sản phẩm du lịch đặc sắc mang đậm dấu ấn văn hóa xứ Nghệ. Tăng cường liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các địa phương: tỉnh Thanh Hóa, tỉnh Hà Tĩnh, Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và các địa phương trọng điểm du lịch trong cả nước. Xây dựng hệ sinh thái du lịch thông minh hỗ trợ công tác quản lý nhà nước hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch, phát triển các ứng dụng du lịch thông minh hỗ trợ doanh nghiệp và phục vụ khách du lịch. Đa dạng các hình thức truyền thông, tuyên truyền, quảng bá hình ảnh du lịch, các điểm đến, các sản phẩm du lịch mới của Nghệ An trên các nền tảng số, trang Website, nền tảng mạng xã hội,...

3.1.5. Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh Nghệ An nghiên cứu, xây dựng phát triển dịch vụ tài chính - ngân hàng gắn với cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, chuyển dần từ mô hình kinh doanh truyền thống sang mô hình kinh doanh số, cung ứng sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng số, nền tảng fintech nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người dân. Phát triển sản phẩm, dịch vụ ngân hàng hiện đại, đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ, kênh cung ứng tạo cơ sở nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ ngân hàng cho người dân.

### 3.2. Phát triển các khu vực kinh tế trọng điểm và vùng miền Tây

3.2.1. Sở Nội vụ chủ trì tập trung tham mưu hoàn thành Đề án mở rộng địa giới hành chính và không gian đô thị thành phố Vinh theo lộ trình đề ra.

#### 3.2.2. Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam

- Tham mưu xây dựng, phát triển Khu kinh tế Đông Nam (mở rộng) thành khu vực phát triển kinh tế năng động, có sức hấp dẫn và cạnh tranh cao, cùng thành phố Vinh trở thành hai khu vực động lực tăng trưởng chính của tỉnh. Đến năm 2030, hoàn thành mở rộng ranh giới Khu kinh tế Đông Nam với tổng diện tích 105.585 ha, trở thành khu kinh tế trọng điểm của cả nước. Tập trung huy động và ưu tiên nguồn lực để đầu tư đồng bộ, hiện đại, hoàn chỉnh các công trình hạ tầng thiết yếu trong Khu kinh tế Đông Nam và các khu công nghiệp (KCN) tập trung. Đến năm 2024, hoàn thành tất cả các dự án đang triển khai (N2, N5, N5 đoạn 2, D4, cầu vượt đường sắt tại N2, kênh thoát nước dọc N5, đường N3 nối Quốc lộ 1A vào KCN Hoàng Mai I, đường cứu nạn và tái định cư dân cư ven biển Đông Hội), thực hiện đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm mới, gồm: cầu dẫn nối Quốc lộ 7C với cảng nước sâu Cửa Lò, nút giao khác mức giữa đường N5 với Quốc lộ 1A và đường sắt Bắc Nam, đường vào khu công nghiệp Hoàng Mai II, hệ thống thoát nước quanh khu công nghiệp Hoàng Mai II, đường N4, đường N1 - Khu kinh tế Đông Nam, cầu vượt đường sắt tại đường N2 (giai đoạn 2), kênh thoát nước dọc đường N5 (giai đoạn 2), cầu sông Cẩm nối đường N5 với cảng nước sâu Cửa Lò...

- Nghiên cứu tham mưu xây dựng, thành lập Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy trên cơ sở hình thành tuyến cao tốc Hà Nội - Viên Chăn (đoạn qua Nghệ An) và các tuyến đường kết nối với cảng Cửa Lò, cảng Đông Hội.

3.2.3. UBND thành phố Vinh tham mưu xây dựng, phát triển Thành phố Vinh (mở rộng) hiện đại, xứng tầm đô thị loại I; trở thành đô thị thông minh, trung tâm của khu vực Bắc Trung Bộ về thương mại, du lịch, y tế, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, công nghiệp công nghệ cao với dịch vụ đa ngành, đa lĩnh vực, có giá trị gia tăng cao; các ngành công nghiệp sạch, công nghệ cao, hình thành các tổ hợp khu công nghiệp và đô thị dịch vụ; phát triển du lịch văn hóa, lịch sử, sinh thái, du lịch trên biển, trên sông, nghỉ dưỡng; giáo dục đại học, dạy nghề; khám, chữa bệnh chất lượng cao; quy hoạch và phát triển hệ thống giao thông công cộng hiện đại cho thành phố; là khu vực động lực tăng trưởng của tỉnh.

3.2.4. UBND thị xã Hoàng Mai, UBND huyện Quỳnh Lưu: Tham mưu xây dựng Phát triển thị xã Hoàng Mai gắn với huyện Quỳnh Lưu trở thành đô thị trung tâm vùng Nam Thanh - Bắc Nghệ, cực tăng trưởng phía Bắc của tỉnh; định hướng phát triển đô thị công nghiệp, dịch vụ du lịch biển, du lịch sinh thái; là đô thị công nghiệp động lực của vùng Nam Thanh - Bắc Nghệ; phấn đấu đến năm 2030, thị xã Hoàng Mai đạt tiêu chí đô thị loại II. rà soát, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị xã Hoàng Mai theo hướng đồng bộ, phù hợp với quy hoạch các khu công nghiệp, bảo đảm yêu cầu phát triển nhà ở công nhân, nhà ở chuyên gia, khu du lịch và dịch vụ nghỉ dưỡng chất lượng cao. Thu hút đầu tư để xây dựng hạ tầng trong và ngoài các khu công nghiệp; phát triển hệ thống giao thông đảm bảo kết nối vùng Hoàng Mai - Quỳnh Lưu, khu công nghiệp Hoàng Mai gắn với vùng Nam Thanh Hóa. Xây dựng nhà máy điện khí Quỳnh Lập 1.500 MW gắn với xây dựng bến cảng khí LNG.

3.2.5. UBND các huyện, thị xã thuộc khu vực miền Tây Nghệ An: Tiếp tục xây dựng, phát triển bền vững vùng miền Tây trên cơ sở phát huy cao nhất các tiềm năng lợi thế, nhất là lợi thế về kinh tế rừng, kinh tế dưới tán rừng, kinh tế cửa khẩu, tài nguyên lịch sử, văn hoá; tăng khả năng chống chịu trong phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và kết nối hữu cơ với các vùng khác trong tỉnh; gắn phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường sinh thái; bảo tồn, phát huy các bản sắc văn hóa dân tộc; giải quyết tốt các vấn đề xã hội, giảm nghèo bền vững, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh.

#### **4. Tập trung phát triển mạnh mẽ mạng lưới đô thị, nhất là các đô thị trung tâm; đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại; hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số**

##### **4.1. Sở Xây dựng**

- Tham mưu xây dựng, phát triển hệ thống đô thị gắn kết chặt chẽ với phát triển kinh tế - xã hội và theo quy hoạch được duyệt; liên kết quy hoạch đô thị với nông thôn, tạo động lực cho các vùng phát triển. Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan chỉ đạo các địa phương đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa trên phạm vi toàn tỉnh theo định hướng mở rộng đô thị; phát triển đô thị bền vững theo mạng lưới có kiến trúc hiện đại, xanh, giàu bản sắc văn hóa xứ Nghệ với một số đô thị, chuỗi đô thị động lực, thông minh kết nối với hệ thống đô thị trong khu vực và Quốc gia.

- Lập Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn 2050, hướng tới xây dựng đô thị thông minh, hiện đại, xanh, thân thiện môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; chỉ đạo các địa phương thực hiện đề án phân loại đô thị



trên địa bàn tỉnh đáp ứng quy định về phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030; Tập trung hoàn thành đề án "Xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch" theo Kế hoạch số 360/KH-UBND ngày 08/6/2022 của UBND tỉnh.

- Hướng dẫn, đôn đốc các huyện, thành, thị triển khai lập Chương trình phát triển đô thị cho từng đô thị; lập đề án nâng loại đô thị, phân loại đô thị (trọng tâm là thị xã: Thái Hòa, Hoàng Mai, các huyện: Đô Lương, Nam Đàn, Diễn Châu).

#### 4.2. Sở Giao thông vận tải

Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng giao thông trọng điểm, có tính kết nối cao, lan toả, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Phối hợp Bộ ngành Trung ương đẩy nhanh việc triển khai dự án: Tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông; Tuyến đường cao tốc Hà Nội - Vinh Chấn (đoạn qua Nghệ An); cải tạo, nâng cấp mở rộng các tuyến quốc lộ; đầu tư xây dựng một số cầu lớn, ách yếu qua sông. Đầu tư mở rộng cảng nước sâu Cửa Lò; phát triển khu bến cảng Đông Hội, kết hợp với cảng Nghi Sơn thành cụm cảng Nghi Sơn - Đông Hội. Đầu tư phát triển, mở rộng Cảng hàng không quốc tế Vinh đạt quy mô cấp sân bay 4E theo quy hoạch được phê duyệt.

#### 4.3. Sở Công Thương

Tham mưu đầu tư phát triển lưới điện đảm bảo năng lực cung ứng 7,064 tỷ kWh thương phẩm toàn tỉnh vào năm 2025. Thực hiện tham mưu và chỉ đạo ngành Điện đầu tư phát triển hệ thống lưới điện truyền tải, phân phối trên địa bàn tỉnh đáp ứng nhu cầu phụ tải, nhất là phục vụ các dự án sản xuất công nghiệp trong khu kinh tế và các khu công nghiệp nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu tiêu dùng dân cư. Tập trung đầu tư cấp điện cho các thôn, bản chưa có điện. Phát triển nguồn điện phù hợp với quy hoạch và thực tế địa phương.

4.4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Tham mưu đầu tư mới, cải tạo, nâng cấp các công trình thủy lợi đầu mối, công trình trọng điểm của tỉnh; phân đầu hoàn thành, đưa vào sử dụng một số dự án lớn như: Hệ thống thủy lợi Bắc, thủy lợi Bản Mông; đầu tư xây dựng đập sông Lam (công trình điều tiết và nâng cao mực nước sông Lam kết hợp cầu giao thông), nâng cấp hệ thống thủy lợi Nam... Hoàn thiện nâng cấp hệ thống đê điều sông Cả bảo đảm an toàn trong phòng chống bão lụt. Tiếp tục cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới các hồ đập, trạm bơm, cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão theo quy hoạch đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất, phòng chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; nâng cấp, sửa chữa, cải tạo các công trình cấp nước tập trung nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn cho người dân, đặc biệt là người dân tại khu vực nông thôn, thích ứng với biến đổi khí hậu.

#### 4.5. Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam

- Hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thành đầu tư một số bến cảng tổng hợp, container phía Bắc Cửa Lò; thu hút đầu tư các khu bến cảng Đông Hội với lộ trình thích hợp, kết hợp với khu bến cảng Nghi Sơn để hình thành cụm cảng Nghi Sơn – Đông Hội.

- Tập trung huy động các nguồn lực hoàn thành các hạ tầng chính của khu kinh tế Đông Nam (giao thông, thoát nước); quy hoạch hoàn chỉnh các khu công

nghiệp để kêu gọi các nhà đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, tạo quỹ đất sạch phục vụ thu hút đầu tư các dự án thứ cấp.

4.6. Các sở, ngành; UBND các huyện, thành phố, thị xã: Tập trung nguồn lực đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số, nhất là trong các ngành, lĩnh vực như du lịch, y tế, giáo dục, nông nghiệp, giao thông vận tải, tài nguyên và môi trường, đô thị thông minh, chính quyền điện tử, chính quyền số. Chú trọng phát triển kinh tế số, công nghiệp công nghệ thông tin, phần đầu tỷ trọng kinh tế số trong GRDP cao hơn bình quân chung của cả nước, là khâu đột phá phát triển kinh tế của tỉnh Nghệ An.

**5. Tập trung phát triển Nghệ An thành trung tâm của khu vực Bắc Trung Bộ về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, công tác dân tộc, tôn giáo**

**5.1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án và mô hình phát triển bền vững giáo dục và đào tạo Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Xây dựng và triển khai đề án cơ cấu lại các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh Nghệ An; phối hợp, nâng cấp Trường Đại học Vinh làm nòng cốt để trở thành trung tâm đào tạo uy tín trong khu vực và thế giới.

- Xây dựng hệ thống cơ sở giáo dục và đào tạo đạt chuẩn quốc gia, khu vực và quốc tế. Tăng cường hợp tác trong nước và hợp tác quốc tế về giáo dục, nhất là về chuyển đổi số trong ngành giáo dục; nâng cao chất lượng dạy học và hiệu quả hoạt động các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú; tạo đột phá phát triển bền vững giáo dục và đào tạo; hình thành nguồn nhân lực chất lượng cao cho khu vực đáp ứng mục tiêu xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

**5.2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Tiếp tục tham mưu thực hiện các chương trình phát triển kinh tế gắn với giải quyết việc làm; tạo việc làm tại chỗ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và chuyển dịch mạnh cơ cấu lao động khu vực nông thôn. Thực hiện các giải pháp phát triển thị trường lao động, tăng cường kết nối cung - cầu lao động của tỉnh với các địa phương vùng và cả nước. Xây dựng hệ thống thông tin thị trường lao động đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy chuyển dịch, phân bổ hợp lý lao động; tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động hệ thống Trung tâm dịch vụ việc làm; đẩy mạnh giao dịch việc làm trực tuyến. Xây dựng và hình thành cơ sở dữ liệu về lao động, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Chú trọng đào tạo nhân lực chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0. Triển khai thực hiện tốt Đề án số 14-ĐA/TU ngày 25/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đào tạo, phát triển nhân lực có kỹ năng nghề trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh về tăng cường công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trên địa bàn tỉnh. Nâng

cao tỷ lệ lao động qua đào tạo; đẩy mạnh đào tạo kỹ năng, ngoại ngữ, đào tạo lại, đào tạo nghề cho lao động nông thôn, thanh niên dân tộc thiểu số.

- Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia. Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho công tác giảm nghèo; hoàn thiện cơ chế khuyến khích và huy động sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp vào việc hỗ trợ người nghèo thoát nghèo bền vững. Hỗ trợ người dân có việc làm, sinh kế, vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản, nâng cao chất lượng cuộc sống; các địa bàn nghèo để thoát khỏi tình trạng khó khăn, phấn đấu đạt tiêu chí nông thôn mới.

### 5.3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Xây dựng Nghệ An thành trung tâm khoa học và công nghệ (KH&CN) vùng Bắc Trung Bộ, trọng tâm là ứng dụng, chuyển giao các thành tựu KH&CN và công nghệ cao.

- Tập trung thực hiện tốt đột phá trong ứng dụng KH&CN; đẩy mạnh chuyển giao công nghệ hiện đại, công nghệ cao với các tổ chức trong và ngoài nước có kinh nghiệm đối với các sản phẩm, dịch vụ có thế mạnh của Nghệ An để nâng cao giá trị gia tăng, tính cạnh tranh trên thị trường.

- Phát triển các mô hình sản xuất, quản lý thông minh; phát huy vai trò hệ thống các điểm không gian khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, điểm kết nối cung cầu nhằm nâng cao chất lượng, tăng khả năng cạnh tranh, tạo lập và phát triển thị trường đối với sản phẩm chủ lực của địa phương.

- Xây dựng Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo khu vực Bắc Trung Bộ; trung tâm nghiên cứu liên ngành; Chương trình khoa học và công nghệ phát triển được liệu tại tỉnh Nghệ An.

### 5.4. Sở Y tế

- Phát triển hệ thống y tế của thành phố Vinh trở thành hạt nhân của Trung tâm y tế chuyên sâu khu vực Bắc Trung Bộ, trong đó phát triển một số bệnh viện thành bệnh viện hạng đặc biệt, tuyến cuối, cụ thể:

+ Phát triển Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh trở thành trung tâm khu vực Bắc Trung Bộ; Bệnh viện Hữu nghị đa khoa tỉnh Nghệ An thành bệnh viện hạng đặc biệt; thành lập Trung tâm ghép Mô - Tạng trực thuộc Bệnh viện hữu nghị đa khoa tỉnh Nghệ An; xây dựng Bệnh viện Nhiệt đới tách ra từ Trung tâm Nhiệt đới của Bệnh viện đa khoa tỉnh; xây dựng Bệnh viện chuyên khoa Tim mạch tách ra từ Trung tâm tim mạch của Bệnh viện đa khoa tỉnh.

+ Phát triển chuyên khoa chuyên sâu tại các bệnh viện: Ung bướu, Sản - Nhi, Phổi để xây dựng các bệnh viện trở thành tuyến cuối của khu vực Bắc Trung Bộ. Phát triển Bệnh viện Y học cổ truyền thành Bệnh viện Đa khoa Y Dược cổ truyền và trở thành bệnh viện tuyến cuối của khu vực Bắc Trung Bộ.

+ Xây dựng Trung tâm Huyết học - Truyền máu thành Bệnh viện Huyết học - Truyền máu. Phấn đấu đến năm 2035, phát triển các bệnh viện chuyên khoa: Nội

tiết, Mắt, Chân thương Chính hình trở thành bệnh viện tuyến cuối của khu vực Bắc Trung Bộ.

- Phát triển công nghiệp dược và vật tư y tế theo hướng chuyên môn hóa, hiện đại hóa: Nâng cao chất lượng cơ sở sản xuất thuốc trên địa bàn tỉnh, phấn đấu có cơ sở sản xuất thuốc tân dược đạt tiêu chuẩn EU-GMP hoặc tương đương. Hình thành và phát triển mô hình nuôi trồng dược liệu tập trung đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt trồng trọt và thu hái cây thuốc - GACP”.

- Xây dựng Trung tâm kiểm nghiệm Thuốc - Mỹ phẩm - Thực phẩm tỉnh Nghệ An thành Trung tâm khu vực Bắc Trung Bộ.

#### 5.5. Sở Nội vụ

- Tham mưu triển khai thực hiện về chính sách thu hút và trọng dụng nhân tài vào cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

- Thể chế hóa các chính sách về tín ngưỡng, tôn giáo đảm bảo đồng bộ, thống nhất, đúng quy định với phương châm đoàn kết lương giáo, cùng nhau xây dựng quê hương; chủ động, kịp thời nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của các tôn giáo; nâng cao tinh thần cảnh giác, ngăn ngừa và đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động lợi dụng tôn giáo, kích động của các thế lực thù địch nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc chống lại sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

#### 5.6. Ban Dân tộc

Triển khai kịp thời, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc trong tình hình mới; xây dựng số hóa cơ sở dữ liệu công tác dân tộc; phát huy bản sắc văn hoá tốt đẹp của các dân tộc, giữ gìn, khối đại đoàn kết và lòng tin của đồng bào với Đảng, Nhà nước.

#### 5.7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Nghệ An:

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021-2025; tập trung chỉ đạo hoàn thành Chương trình vận động, hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, người có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025. Tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh, nâng cao chất lượng phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, phát huy nội lực vươn lên “thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no” của người dân và cộng đồng, phấn đấu “Vì một Việt Nam không còn đói nghèo”.

### **6. Tạo đột phá trong cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; đẩy mạnh thu hút và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực cho phát triển**

#### 6.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tiếp tục triển khai thực hiện, phát huy tối đa hiệu quả các chính sách theo Nghị quyết số 36/2021/QH15, ngày 13/11/2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An. Đồng thời, chủ động phối hợp các ngành liên quan nghiên cứu đề xuất, bổ sung các cơ chế, chính sách đặc thù cho phát triển tỉnh Nghệ An trình các cấp có thẩm quyền ban hành để bảo đảm nguồn lực thực

hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, nhất là các chính sách về tài chính, ngân sách để tạo nguồn lực đầu tư, phát triển cơ sở hạ tầng trọng điểm; phát triển thành phố Vinh; phát triển khu vực miền Tây; cơ chế phân cấp quản lý, tổ chức, biên chế cho tỉnh.

- Tiếp tục cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công theo hướng đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; trong đó, tập trung đầu tư vào các dự án trọng điểm, có vai trò thúc đẩy phát triển kinh tế, các khu vực động lực tăng trưởng, kết nối với các địa bàn khó khăn, kết nối vùng, liên vùng. Đẩy mạnh thu hút vốn đầu tư để thực hiện các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư; nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi phù hợp với khả năng vay, trả nợ của địa phương.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư; Đề án phát triển doanh nghiệp tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025; thực hiện đồng bộ các giải pháp để phấn đấu nâng hạng các chỉ số phản ánh năng lực cạnh tranh của tỉnh.

- Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật còn chồng chéo, vướng mắc. Xây dựng nền hành chính số, thúc đẩy mọi hoạt động quản lý, điều hành được tiến hành nhanh, tiện lợi, chính xác, thông minh và minh bạch. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của các cấp, các ngành.

## 6.2. Sở Nội vụ

Triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 14/12/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 5158/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của UBND tỉnh ban hành chương trình Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2030.

## 6.3. Sở Thông tin và Truyền thông

Triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/08/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 586/KH-UBND ngày 22/8/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025.

## 6.4. Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã

Tiếp tục tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, thông thoáng, minh bạch, thân thiện theo hướng cạnh tranh vượt trội để tạo sự đột phá phát triển; góp phần nâng hạng các chỉ số PCI, PAR INDEX, PAPI vào vị trí nhóm đầu của cả nước.

## 6.5. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

Tăng cường các hoạt động xúc tiến thu hút đầu tư; chủ động tiếp xúc, làm việc với các đối tác, nhà đầu tư, tập đoàn lớn để thu hút có chọn lọc vốn đầu tư nước ngoài, ưu tiên các dự án có hàm lượng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, quản trị hiện đại, giá trị gia tăng cao, có tác động lan toả, chuyển giao công nghệ. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan xúc tiến đầu tư của các Bộ, ngành Trung ương và đại diện các tổ chức xúc tiến đầu tư tại các nước để triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư; tổ chức các hội nghị, hội thảo, hoạt động xúc tiến đầu tư theo hướng tập trung vào các chuyên đề, lĩnh vực, thị trường FDI trọng tâm.

## **7. Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên; bảo vệ môi trường; nâng cao khả năng ứng phó với thiên tai và thích ứng với thiên tai, biến đổi khí hậu**

### 7.1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan thực hiện đơn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 509/KH-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 02/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2030. Thực hiện hiệu quả, chất lượng công tác đánh giá tác động môi trường khi triển khai thực hiện các dự án đầu tư. Giải quyết triệt để các vấn đề bức xúc liên quan đến rác thải, ô nhiễm môi trường. Từng bước thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn.

- Nâng cao chất lượng công tác quản lý đất đai. Chủ trì tham mưu xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật sau khi Luật Đất đai (sửa đổi) được Quốc hội thông qua. Tổ chức tốt việc khai thác khoáng sản bảo đảm nguyên tắc tiết kiệm, hiệu quả, giữ gìn môi trường, cảnh quan. Tăng cường quản lý tổng hợp tài nguyên, bảo vệ môi trường biển, đảo, giảm thiểu rác thải đại dương; bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ, quản lý và phát triển tài nguyên rừng nhất là quản lý hệ thống vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai tập huấn, nâng cao nhận thức cho cán bộ cấp huyện, xã làm công tác quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu để tăng cường năng lực, hiệu quả và thống nhất trong hoạt động ứng phó biến đổi khí hậu trong toàn tỉnh.

### 7.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Xây dựng phương án, kế hoạch chủ động ứng phó, giảm nhẹ hậu quả do thiên tai gây ra, thích ứng với biến đổi khí hậu. Quản lý và phát triển bền vững tài nguyên rừng, tăng năng suất, chất lượng rừng nhằm tăng cường khả năng hấp thụ các-bon, giảm thiểu tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu, góp phần bảo vệ đa dạng sinh học, các hệ sinh thái tự nhiên.

7.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao tham mưu các giải pháp huy động nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng phòng, chống thiên tai; hạ tầng ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng. Thực hiện tốt Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh, ứng phó với biến đổi khí hậu và Chương trình nghị sự năm 2030 vì sự phát triển bền vững.

## **8. Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, nhất là khu vực biên giới, vùng trời, vùng biển, hải đảo của Tổ quốc; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại**

8.1. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Tiếp tục quán triệt, triển khai kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân, thế trận biên phòng toàn dân và khu vực phòng thủ vững chắc. Chủ động nắm, dự báo,

đánh giá chính xác tình hình giải quyết kịp thời các tình huống, không để bị động, bất ngờ, không để xảy ra điểm nóng về an ninh chính trị; phấn đấu đến năm 2030, Nghệ An không còn là địa bàn trọng điểm phức tạp về an ninh, trật tự của cả nước; xây dựng lực lượng vũ trang địa phương thật sự trong sạch, vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; xây dựng lực lượng Công an chính quy, tinh nhuệ và hiện đại.

- Thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, giữ vững chủ quyền biên giới, biển, đảo. Kết hợp chặt chẽ giữa nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đối ngoại với bảo đảm quốc phòng, an ninh. Từng bước đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm trong khu vực phòng thủ, nhất là tuyến biển, đảo, biên giới. Bảo đảm an ninh chính trị, giữ vững an ninh vùng giáo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Thực hiện tốt công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh thông tin, an ninh mạng, bảo vệ bí mật Nhà nước. Phối hợp với nước bạn Lào trong công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm và bảo vệ an ninh biên giới.

- Tăng cường quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn hiệu quả các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; không để hình thành tội phạm có tổ chức, hoạt động theo kiểu “xã hội đen”, các tụ điểm tệ nạn gây dư luận xấu trong xã hội; tạo chuyển biến tích cực về trật tự xã hội, góp phần từng bước xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh. Đẩy mạnh chuyển hóa các địa bàn phức tạp về trật tự xã hội, kịp thời đấu tranh với các loại tội phạm, phương thức, thủ đoạn phạm tội mới. Tập trung xây dựng “địa bàn cấp xã sạch về ma túy”, tiến tới địa bàn cấp huyện sạch về ma túy; xây dựng xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục điển hình về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, tiến tới xây dựng huyện, thành phố, thị xã điển hình về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, văn minh đô thị.

## 8.2. Sở Ngoại vụ

- Xây dựng và triển khai thực hiện Chiến lược hội nhập quốc tế tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035.

- Chủ động, tích cực xây dựng và hoàn thiện các khuôn khổ hợp tác, gắn kết chặt chẽ quan hệ chính trị, đối ngoại với hợp tác kinh tế, quốc phòng, an ninh, văn hoá, giáo dục và khoa học - công nghệ... giữa tỉnh Nghệ An với các tỉnh của Lào có chung đường biên giới (Xiêng Khoảng, Hủa Phăn, Bo Ly Khăm Xay); các tỉnh trong Hiệp hội 9 tỉnh 03 nước Việt Nam - Lào - Thái Lan sử dụng đường 8 và đường 12; các địa phương có quan hệ truyền thống: tỉnh Gifu (Nhật Bản), tỉnh Gyeonggi và thành phố Gwangju (Hàn Quốc), tỉnh U-li-a-nốp (Liên bang Nga), Khu tự trị dân tộc Choang tỉnh Quảng Tây và tỉnh Hồ Nam (Trung Quốc), các tỉnh của Lào (Khăm Muộn, Xay Sôm Bun, Sa Vẳn Na Khệt, Viêng Chăn)... nhằm thúc đẩy quan hệ đi vào chiều sâu, thực chất, tạo sự gắn kết lợi ích giữa tỉnh với các đối tác.

- Tăng cường các hoạt động hợp tác để giới thiệu quảng bá môi trường đầu tư của tỉnh Nghệ An; ký kết hợp tác song phương và đa phương giữa tỉnh Nghệ An với các đối tác nhằm thúc đẩy hợp tác kinh tế, giáo dục, nguồn nhân lực; tiếp cận, làm việc với các tập đoàn kinh tế nước ngoài để kêu gọi các dự án đầu tư trong lĩnh vực ưu tiên, nhất là dự án trọng điểm, có tính lan tỏa, trong danh mục thu hút đầu tư của

tỉnh; phối hợp xúc tiến đầu tư vào các thị trường có triển vọng và thế mạnh như: Đông Bắc Á (Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc), Hồng Kông, Đài Loan, ASEAN, EU, Hoa Kỳ; tranh thủ các chương trình kết nối hạ tầng trong ASEAN.

- Đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh con người, lịch sử, bản sắc văn hóa, thế mạnh, tiềm năng, cơ hội hợp tác trên các lĩnh vực của tỉnh đến bạn bè và đối tác quốc tế. Khuyến khích, tạo điều kiện để kiều bào người Nghệ An ở nước ngoài về địa phương tham gia các hoạt động xã hội, triển khai các hoạt động đầu tư, hợp tác kinh tế đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế xã hội tỉnh nhà.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc; chịu trách nhiệm trực tiếp trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về việc tích cực, chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 39-NQ/TW, Nghị quyết số 162/NQ-CP, Chương trình hành động số 68-CTr/TU và Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, tiến độ đề ra. Định kỳ hằng năm (trước ngày 15/12), báo cáo tình hình thực hiện gửi về UBND tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để theo dõi, tổng hợp báo cáo theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi việc thực hiện Kế hoạch này, định kỳ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, các bộ, ngành Trung ương liên quan./.

#### Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để b/c);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (để b/c);
- TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Hùng).

*Thy*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



*Nguyễn Đức Trung*  
Nguyễn Đức Trung



**PHỤ LỤC I**

**Nhiệm vụ, đề án thực hiện Nghị quyết số 162/NQ-CP ngày 04/10/2023 của Chính phủ, Chương trình hành động số 68-CTr/TU ngày 15/11/2023 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 18/7/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1022 /KH-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh)*

TT	Nhiệm vụ, đề án	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian trình	Thẩm quyền phê duyệt	Sản phẩm	Ghi chú
I	<b>Tăng cường thống nhất nhận thức, khơi dậy khát vọng phát triển toàn diện, nhanh, mạnh hơn; phát huy truyền thống, văn hoá mang đậm bản sắc xứ Nghệ trở thành động lực, nguồn lực nội sinh cho phát triển</b>						
1.	Quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị	Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh; các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương; cơ quan có liên quan	Trong quá trình thực hiện Nghị quyết	Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Các thông tin điện tử trên website; chương trình phát thanh truyền hình; bài viết; hội thảo, chuyên đề....	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
2.	Đề án Bảo tồn và phát huy giá trị dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh giai đoạn 2025-2030	Sở Văn hóa và Thể thao	UBND tỉnh Hà Tĩnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2024	Thủ tướng Chính phủ	Đề án	Thuộc CTHĐ của Chính phủ

3.	Đề án phát triển văn hóa tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Sở Văn hóa và Thể thao	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan có liên quan	2024	UBND tỉnh	Đề án	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
<b>II</b>	<b>Xây dựng và thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch; tăng cường liên kết phát triển</b>						
1.	Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, cơ quan liên quan	Quý I/2024	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
2.	Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Vinh đến 2040, tầm nhìn đến năm 2050	UBND thành phố Vinh	Bộ Xây dựng và các bộ, cơ quan liên quan	2024	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
3.	Lập quy hoạch chung Khu kinh tế Nghệ An đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050	Ban Quản lý KKT Đông Nam	Bộ Xây dựng và các bộ, cơ quan liên quan	2027	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
4.	Điều chỉnh quy hoạch chung nâng cấp Cảng hàng không quốc tế Vinh	Sở Giao thông vận tải phối hợp, làm việc Bộ GTVT	Các bộ, cơ quan liên quan	2024	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	
5.	Quy hoạch chung xây dựng khu du lịch Kim Liên	UBND huyện Nam Đàn chủ trì, phối hợp Sở Du lịch; Sở Xây dựng	Bộ Xây dựng và các bộ, cơ quan liên quan	2025	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Thuộc CTHĐ của Chính phủ

6.	Điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng Nam Thanh – Bắc Nghệ	Sở Xây dựng phối hợp, làm việc Bộ Xây dựng	UBND tỉnh Thanh Hóa	2025	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
7.	Điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng Nam Nghệ - Bắc Hà	Sở Xây dựng phối hợp, làm việc Bộ Xây dựng	UBND tỉnh Hà Tĩnh	2025	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
8.	Lập Quy hoạch chung các đô thị dự kiến thành lập thị xã (Đô Lương, Diễn Châu) – đô thị loại III	UBND các huyện Đô Lương; Diễn Châu	Bộ Xây dựng và các bộ, cơ quan liên quan	2027	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
9.	Lập Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Cả đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp, làm việc Bộ TNMT	UBND tỉnh Hà Tĩnh và các bộ, cơ quan liên quan	2025	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
10.	Lập Quy hoạch các vùng huyện (17 huyện)	UBND các huyện	Bộ Xây dựng	2023-2024	UBND tỉnh Nghệ An	Quyết định	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
11.	Điều chỉnh Quy hoạch chung thị xã Hoàng Mai và Thái Hòa	UBND thị xã Hoàng Mai; Thái Hòa	Bộ Xây dựng và các bộ, cơ quan liên quan	2025	UBND tỉnh	Quyết định	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
12.	Lập Quy hoạch chung đô thị Con Cuông	UBND huyện Con Cuông	Bộ Xây dựng và các bộ, cơ quan liên quan	2026-2027	UBND tỉnh	Quyết định	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh

III	<b>Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng chủ yếu dựa vào khoa học và công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số; phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; phát triển Nghệ An trở thành trung tâm của khu vực Bắc Trung bộ về thương mại, logistics, công nghiệp và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao</b>						
1.	Nghị quyết về phát triển khoa học công nghệ và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Nghệ An đến năm 2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan liên quan	2024-2025	Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh	Nghị quyết	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
2.	Đề án phát triển cây trồng, vật nuôi chủ lực gắn với chế biến, bảo quản liên kết chuỗi giá trị sản phẩm trên địa bàn Nghệ An	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các cơ quan liên quan	2024-2025	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Đề án	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
3.	Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông, lâm sản, trọng tâm là hành lang kinh tế đường Hồ Chí Minh, tỉnh Nghệ An đến năm 2030	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Các cơ quan liên quan	2024-2025	UBND tỉnh	Đề án	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
4.	Đề án phát triển tỉnh Nghệ An trở thành trung tâm logistics của vùng Bắc Trung Bộ	Sở Công Thương	Các cơ quan liên quan	2024	UBND tỉnh	Đề án	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
5.	Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển du lịch Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến 2035	Sở Du lịch	Các cơ quan liên quan	2023	UBND tỉnh	Kế hoạch số 812/KH-UBND ngày 30/10/2023	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
6.	Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án phát triển khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao vùng Bắc Trung Bộ	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	các Bộ, ngành liên quan	Định kỳ hằng năm	Thủ tướng Chính phủ	Báo cáo	Thuộc CTHĐ của Chính phủ

IV	<b>Tập trung phát triển mạnh mạng lưới đô thị, nhất là các đô thị trung tâm; đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại; hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số</b>						
1.	Đề án mở rộng địa giới hành chính và không gian đô thị thành phố Vinh	Sở Nội vụ	Bộ Nội vụ và các cơ quan liên quan	2024	Ủy ban thường vụ Quốc hội	Nghị quyết	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
2.	Đề án mở rộng Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An và đổi tên thành Khu kinh tế Nghệ An	Ban Quản lý KKT Đông Nam	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan	2024	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
3.	Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã	Sở Nội vụ	Bộ Nội vụ và các cơ quan liên quan	2024	Thủ tướng Chính phủ	Đề án	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
4.	Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh đến năm 2030	Sở Xây dựng	Bộ Xây dựng và các cơ quan liên quan	2024	UBND tỉnh	Quyết định	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
5.	Đề án phân loại đô thị trên địa bàn tỉnh	Sở Xây dựng	Bộ Xây dựng và các cơ quan liên quan	2024-2025	UBND tỉnh	Đề án	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
6.	Đề án thành phố ánh sáng thành phố Vinh giai đoạn 2023-2025, có tính đến năm 2030	UBND thành phố Vinh	Các cơ quan liên quan	2024	UBND tỉnh	Đề án	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
7.	Đề án thành lập Khu kinh tế cửa khẩu Thanh Thủy	Ban Quản lý KKT Đông Nam	Các cơ quan liên quan	2026-2030	Thủ tướng Chính phủ	Đề án	

<b>V</b>	<b>Tập trung phát triển Nghệ An thành trung tâm của khu vực Bắc Trung Bộ về giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, công tác dân tộc, tôn giáo</b>						
1.	Đề án tái cơ cấu các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh Nghệ An	Sở Giáo dục và Đào tạo	Bộ Giáo dục và Đào tạo; các bộ, cơ quan liên quan	2024	Thủ tướng Chính phủ	Đề án	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
2.	Đề án đầu tư, phát triển Trường Đại học Vinh trở thành trung tâm đào tạo uy tín trong khu vực và thế giới	Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp làm việc Bộ GDĐT	Các cơ quan liên quan	2025	Thủ tướng Chính phủ	Đề án	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
3.	Đề án xây dựng Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo khu vực Bắc Trung Bộ; trung tâm nghiên cứu liên ngành	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan liên quan	2024	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
4.	Đề án phát triển thành phố Vinh thành Trung tâm y tế chuyên sâu	Sở Y tế	Các cơ quan liên quan	2025	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
5.	Đề án xây dựng Bệnh viện đa khoa tỉnh trở thành hạng đặc biệt	Sở Y tế	Bộ Y tế và các bộ, cơ quan liên quan	2025	UBND tỉnh	Đề án	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
<b>VI</b>	<b>Tạo đột phá trong cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; đẩy mạnh thu hút và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực cho phát triển</b>						
1.	Đề án đề xuất bổ sung một số cơ chế, chính sách đặc thù cho phát triển tỉnh Nghệ An	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các bộ, cơ quan liên quan	Quý I/2024	Chính phủ	Đề án	Thuộc CTHĐ của Chính phủ

2.	Xây dựng một số cơ chế, chính sách đặc thù cho phát triển tỉnh Nghệ An trình Quốc hội ban hành	Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp, làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Tư pháp và các bộ, cơ quan liên quan	Quý II/2024	Chính phủ (để trình Quốc hội)	Nghị quyết	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
<b>VII</b>	<b>Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên; bảo vệ môi trường; nâng cao khả năng ứng phó với thiên tai và thích ứng với thiên tai, biến đổi khí hậu</b>						
1	Đề án Điều tra, đánh giá hiện trạng xâm nhập mặn ảnh hưởng đến phát triển kinh tế xã hội các huyện ven biển tỉnh Nghệ An nhằm ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng	Sở Tài nguyên và Môi trường	Bộ Tài nguyên và Môi trường; Các cơ quan liên quan	2024	UBND tỉnh	Đề án	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
2	Xây dựng Hệ thống thông tin Cơ sở dữ liệu môi trường tỉnh Nghệ An	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan. UBND các huyện, thành phố, thị xã	2024-2026	UBND tỉnh	Đề án	
3	Xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn tỉnh Nghệ An	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban, ngành có liên quan. UBND các huyện, thành phố, thị xã	2024 - 2025	UBND tỉnh	Đề án	

<b>VIII</b>	<b>Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, nhất là khu vực biên giới, vùng trời, vùng biển, hải đảo của Tổ quốc; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại</b>						
1	Chiến lược hội nhập quốc tế tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035	Sở Ngoại vụ	Bộ Ngoại giao; các cơ quan có liên quan	Quý II/2024	UBND tỉnh	Quyết định	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
2	Đề án hợp tác toàn diện giữa tỉnh Nghệ An với các tỉnh của Lào có chung đường biên giới	Sở Ngoại vụ	Bộ Ngoại giao; các tỉnh nước bạn Lào, cơ quan có liên quan	2025	UBND tỉnh	Quyết định	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh



**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC II**

**Nhiệm vụ đầu tư dự án kết cấu hạ tầng trọng điểm thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 1022 /KH-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh)*

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu thực hiện	Dự kiến thời gian thực hiện	Dự kiến nguồn vốn	Ghi chú
1.	Đầu tư tôn tạo Khu di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Kim Liên	UBND huyện Nam Đàn/Sở Văn hóa và Thể thao/Sở Du lịch	2026-2030	NSNN và các nguồn huy động khác	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
2.	Đầu tư nâng cấp Trung tâm bảo tồn và phát huy di sản dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh	Sở Văn hóa và Thể thao	2026-2030	NSNN và các nguồn huy động khác	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
3.	Đầu tư, xây dựng dự án cao tốc Vinh - Thanh Thủy (thuộc tuyến cao tốc Hà Nội - Vinh - Chấn)	Bộ Giao thông vận tải (UBND tỉnh Nghệ An phối hợp)	2026-2030	NSNN và các nguồn huy động khác	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
4.	Đầu tư ga Vinh mới - Dự án xây dựng tuyến đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam	Bộ Giao thông vận tải	2026-2030	NSNN và các nguồn huy động khác	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
5.	Nâng cấp, mở rộng khu bến Bắc Cửa Lò	Ban Quản lý KKT Đông Nam	2024-2030	Huy động vốn nhà đầu tư	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
6.	Đầu tư xây dựng khu bến cảng Đông Hội	Ban Quản lý KKT Đông Nam	2026-2030	Huy động vốn nhà đầu tư	Thuộc CTHĐ của Chính phủ

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu thực hiện	Dự kiến thời gian thực hiện	Dự kiến nguồn vốn	Ghi chú
7.	Nâng cấp, mở rộng cảng hàng không quốc tế Vinh bằng hình thức hợp tác đối tác công - tư đạt quy mô sân bay cấp 4E	Sở Giao thông vận tải	2026-2030	Hợp tác đối tác công - tư, NSNN và các nguồn huy động khác	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
8.	Đầu tư mới, cải tạo, nâng cấp hệ thống thủy lợi Bắc Nghệ An, hồ Bản Mông	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2026-2030	NSNN và các nguồn huy động khác	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
9.	Đầu tư xây dựng đập Sông Lam	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2026-2030	NSNN và các nguồn huy động khác	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
10.	Nâng cấp hệ thống thủy lợi Nam	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2026-2030	NSNN và các nguồn huy động khác	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
11.	Nâng cấp, mở rộng tuyến Quốc lộ 7C đoạn Nghi Lộc - Đô Lương	Sở Giao thông vận tải (phối hợp Bộ Giao thông vận tải)	2026-2030	NSNN và các nguồn huy động khác	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
12.	Nâng cấp mở rộng tuyến QL.48 từ Yên Lý lên Quỳnh Hợp, từ Quỳnh Hợp lên Quế Phong	Sở Giao thông vận tải (phối hợp Bộ Giao thông vận tải)	2026-2030	NSNN và các nguồn huy động khác	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
13.	Nâng cấp mở rộng tuyến QL.48E đoạn từ QL.7 đi QL.1 tránh Vinh	Sở Giao thông vận tải (phối hợp Bộ Giao thông vận tải)	2026-2030	NSNN và các nguồn huy động khác	Thuộc CTHĐ của Chính phủ

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu thực hiện	Dự kiến thời gian thực hiện	Dự kiến nguồn vốn	Ghi chú
14.	Nâng cấp mở rộng tuyến QL.15 đoạn Tân Kỳ - Đô Lương	Sở Giao thông vận tải (phối hợp Bộ Giao thông vận tải)	2026-2030	NSNN và các nguồn huy động khác	Thuộc CTHĐ của Chính phủ
15.	Đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường Hồ Chí Minh nối QL.48E Tân Long - Tân Kỳ (Đoạn kéo dài đường giao thông nối từ QL.7C (Đô Lương) đến đường Hồ Chí Minh (Tân Kỳ))	Sở Giao thông vận tải	2026-2030	NSTW; NSDP và nguồn hợp pháp khác	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
16.	Đầu tư xây dựng nâng cấp mở rộng tuyến ĐT.536 Nam Cẩm - Cửa Lò và tuyến ven biển Nghi Sơn - Cửa Lò đoạn qua thị xã Cửa Lò hình thành tuyến tránh phía Đông thành phố Vinh	Sở Giao thông vận tải	2026-2030	NSTW; NSDP và nguồn hợp pháp khác	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
17.	Đầu tư xây dựng tuyến nối QL.45 (Thanh Hóa) - QL.48 (Nghệ An)	Sở Giao thông Vận tải	2026-2030	NSTW; NSDP và nguồn hợp pháp khác	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
18.	Đầu tư xây dựng nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ngành, địa phương	2026-2030	NSTW; NSDP và nguồn hợp pháp khác	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì tham mưu thực hiện	Dự kiến thời gian thực hiện	Dự kiến nguồn vốn	Ghi chú
19.	Sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới các hồ, đập, trạm bơm, kênh, mương tưới, tiêu, cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão theo quy hoạch đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất, phòng chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu	Sở Nông nghiệp và PTNT	2026-2030	NSTW; NSDP và nguồn hợp pháp khác	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
20.	Xây dựng Khu liên hợp thể thao vùng Bắc Trung bộ và Trung tâm Huấn luyện thể thao thành tích cao tỉnh Nghệ An	Sở Văn hóa và Thể thao	2026-2030	NSNN và nguồn hợp pháp khác	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
21.	Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Tim Mạch	Sở Y tế	2026-2030	NSTW; NSDP và nguồn hợp pháp khác	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
22.	Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Bệnh nhiệt đới	Sở Y tế	2026-2030	NSTW; NSDP và nguồn hợp pháp khác	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
23.	Dự án Xây dựng Đô thị thông minh thành phố Vinh	UBND thành phố Vinh	2026-2030	NSNN và các nguồn huy động khác	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
24.	Dự án xây dựng Trung tâm Hội nghị tỉnh	Sở Văn hóa và Thể thao	2026-2030	NSTW; NSDP và nguồn hợp pháp khác	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHỤ LỤC III**

**Danh mục lĩnh vực/dự án trọng điểm kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh đến năm 2030**  
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /12/2023 của UBND tỉnh)

TT	Tên dự án	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Kết cấu hạ tầng</b>	
1.	Đầu tư kinh doanh hạ tầng các khu công nghiệp theo quy hoạch	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
2.	Xây dựng mới các bến cảng Cửa Lò, Đông Hội	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
3.	Nâng cấp, mở rộng cảng hàng không quốc tế Vinh đạt quy mô sân bay cấp 4E (PPP)	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
<b>II</b>	<b>Hạ tầng đô thị, khu dân cư</b>	
4.	Xây dựng các khu đô thị tại địa bàn Khu kinh tế Đông Nam và các huyện, thành phố, thị xã	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
5.	Xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở công nhân tại khu kinh tế, các khu công nghiệp	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh

TT	Tên dự án	Ghi chú
<b>III</b>	<b>Công nghiệp</b>	
6.	Dự án khu công viên công nghệ thông tin tập trung; sản xuất phần cứng, phần mềm; khu sản xuất phần mềm, nội dung số và khu đào tạo lập trình	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
7.	Nhà máy sản xuất và lắp ráp ô tô; linh kiện phụ kiện xe ô tô các loại	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
8.	Nhà máy sản xuất tấm pin năng lượng mặt trời; vật liệu mới, vật liệu siêu nhẹ, cao cấp, chống cháy, ắc quy	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
9.	Nhà máy sản xuất xe máy điện, xe đạp điện, xe đạp địa hình	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
10.	Đầu tư xây dựng cụm sản xuất sợi, dệt may; sản xuất xơ sợi nhân tạo; sản xuất các sản phẩm hỗ trợ ngành dệt may	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
11.	Các dự án sản xuất năng lượng tái tạo: điện gió, điện mặt trời, điện sinh khối, điện rác...	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
<b>IV</b>	<b>Nông, lâm nghiệp và thủy sản</b>	
12.	Khu lâm nghiệp ứng dụng công nghệ cao	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
13.	Dự án Khu liên hợp chăn nuôi gia súc, gia cầm, chế biến công nghệ cao	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh

TT	Tên dự án	Ghi chú
14.	Trồng dược liệu dưới tán rừng và xây dựng nhà máy chế biến dược liệu, thuốc, mỹ phẩm	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
<b>V</b>	<b>Thương mại, du lịch, dịch vụ</b>	
15.	Trung tâm Hội chợ và triển lãm vùng Bắc Trung Bộ	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
16.	Các trung tâm logistics; trung tâm thương mại, siêu thị hiện đại; hệ thống chợ.	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
17.	Đầu tư phát triển các khu du lịch; khu sinh thái nghỉ dưỡng, sân golf; khách sạn 5 sao	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
18.	Xây dựng sản phẩm du lịch sinh thái, văn hóa cộng đồng miền Tây	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
19.	Xây dựng Khu liên hợp thể thao vùng Bắc Trung Bộ và Trung tâm Đào tạo huấn luyện thể thao tỉnh Nghệ An	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh
20.	Trường Đại học tư thục, trung học phổ thông Quốc tế	Thuộc CTHĐ của BCH Đảng bộ tỉnh